

KẾ HOẠCH
Theo dõi sức khỏe cho trẻ năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ y tế và Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác y tế trường học;

Căn cứ Công văn số 803/UBND-VHXXH ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc về việc triển khai Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Để thực hiện tốt công tác chăm sóc trẻ, Trường Mẫu giáo Thuận Thành xây dựng kế hoạch theo dõi sức khỏe cho trẻ năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe tối thiểu 01 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng. Phát hiện kịp thời các bệnh liên quan đến học đường như: tai mũi họng, mắt, răng hàm mặt và các bệnh lý khác như: suy dinh dưỡng, hen phế quản, béo phì, suy dinh dưỡng...để có biện pháp quản lý và điều trị kịp thời.

- 100% trẻ được theo dõi, chăm sóc sức khỏe cân đo 03 tháng/lần (vào các tháng 9, 12, 3 hằng năm). Đối với trẻ 60 tháng tuổi, thực hiện theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI).

- 100% trẻ được can thiệp kịp thời nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, phòng chống thiếu vi chất, kiểm soát tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

- 06/06 lớp phối hợp phụ huynh để chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ tăng thể lực cân đối, khỏe mạnh, phát triển một cách toàn diện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

- Nhà trường chuẩn bị cơ sở vật chất như phòng cân đo, danh sách trẻ các lớp và sổ theo dõi sức khỏe ghi đầy đủ thông tin của trẻ.

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp và hỗ trợ cho nhân viên y tế trường học thực hiện tốt công tác cân đo cho trẻ 3 lần/năm học, thường xuyên theo dõi

những trẻ thuộc diện suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì và xây dựng biện pháp giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng, khống chế tỉ lệ thừa cân béo phì tại lớp học.

- Các lớp thông báo cho phụ huynh biết thời gian cân đo, để trẻ đi học đầy đủ đạt chỉ tiêu tỉ lệ 100% trẻ được cân đo.

2. Dự kiến thời gian cân đo

ST T	Lớp	Thời gian		
		Lần 1	Lần 2	Lần 3
1	Lớp 5-6 tuổi ₁ , 5-6 tuổi ₂ , 4-5 tuổi ₁ , 4-5 tuổi ₂ .	10/09/2025	10/12/2025	10/03/2026
2	Lớp 5-6 tuổi ₃ , 4-5 tuổi ₃ .	11/09/2025	11/12/2025	11/03/2026

3. Theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ

- Sau khi có kết quả cân nặng và đo chiều cao tiến hành chấm các biểu đồ phù hợp với giới tính và độ tuổi của trẻ:

3.1. Biểu đồ cân nặng theo tuổi (dùng để đánh giá trẻ có cân nặng bình thường hay bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân)

Chỉ số z-score	Đánh giá
< -3 SD	Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân mức độ nặng
< -2 SD	Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân
-2 SD ≤ z-score ≤ 2 SD	Bình thường

3.2. Biểu đồ chiều cao theo tuổi (dùng để đánh giá trẻ có chiều cao bình thường hay bị suy dinh dưỡng thể thấp còi)

Chỉ số z-score	Đánh giá
< -3 SD	Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân mức độ nặng
< -2 SD	Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân
-2 SD ≤ z-score ≤ 2 SD	Bình thường

3.3. Biểu đồ cân nặng theo chiều cao hoặc BMI (dùng để đánh giá trẻ có bị thừa cân – béo phì không)

Chỉ số z-score	Đánh giá
< -3 SD	Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nặng

Chỉ số z-score	Đánh giá
$-3 \text{ SD} \leq \text{z-score} < 2 \text{ SD}$	Suy dinh dưỡng thể gầy còm
$-2 \text{ SD} \leq \text{z-score} \leq 1 \text{ SD}$	Bình thường
$1 \text{ SD} < \text{z-score} \leq 2 \text{ SD}$	Thừa cân
$> 2 \text{ SD}$	Béo phì

- Nối điểm chấm của các tháng sẽ hợp thành đường biểu diễn cân nặng, chiều cao của trẻ. Đường biểu diễn nằm trong các khu vực tương ứng với đánh giá tình trạng dinh dưỡng.

- Khi đoạn biểu đồ nằm ngang: Trẻ không tăng cân và chiều cao. Nếu biểu đồ này nằm ngang liên tục hơn 2 tháng liền, nghĩa là trẻ đang có vấn đề về sức khỏe. Trẻ có thể bị chứng kém hấp thu, biếng ăn, ...Trẻ có nguy cơ bị suy dinh dưỡng.

- Khi đường biểu diễn đi xuống: Chứng tỏ trẻ phát triển không tốt, có dấu hiệu suy dinh dưỡng nguy hiểm.

- Khi đường biểu diễn đi lên đều: Đường biểu diễn đi lên đều trong khung vạch cho phép chứng tỏ trẻ vẫn phát triển đều đặn về cả chiều cao và cân nặng.

- Khi đường biểu diễn đi lên nhanh: Cần lưu ý đoạn biểu đồ đi lên nhanh và cao hơn ngưỡng cho phép đột ngột, chứng tỏ bé đang có dấu hiệu thừa cân, béo phì.

4. Theo dõi sức khỏe trẻ

- Theo dõi sức khỏe hàng ngày: Quan sát trẻ ngay khi đón trẻ vào lớp (da, mắt, mũi, họng, biểu hiện ho, sổ mũi, sốt...). Kiểm tra thân nhiệt nếu trẻ có biểu hiện mệt, nóng, hoặc cha mẹ báo có dấu hiệu bệnh. Báo ngay Phụ huynh đưa trẻ về và đưa đến bác sĩ thăm khám kịp thời.

- Theo dõi trẻ nghỉ bệnh: Giáo viên báo ngay y tế học đường mỗi ngày về số lượng và cập nhật thông tin trẻ bệnh chi tiết cụ thể khi bé tạm nghỉ điều trị bệnh. Khi trẻ quay lại trường, giáo viên kiểm tra giấy xác nhận đủ sức khỏe từ cơ sở y tế. Theo dõi sức khỏe ít nhất 3 ngày đầu để tránh tái phát hoặc lây nhiễm chéo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Cán bộ quản lý

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi tốt nhất để y tế học đường thực hiện tốt công tác cân đo cho trẻ trong trường.

- Chỉ đạo cán bộ giáo viên trong nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp với cán bộ y tế trường học trong công tác cân đo cho trẻ.

2. Đối với cán bộ y tế

- Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của trường, sự chỉ đạo của hiệu trưởng nhà trường, Y tế học đường xây dựng kế hoạch tham mưu với ban giám hiệu nhà trường về công tác tổ chức cân đo cho trẻ, triển khai kịp thời tới toàn thể cán bộ giáo viên trong nhà trường.

- Phối hợp với cán bộ giáo viên trong nhà trường chuẩn bị danh sách học sinh, vận động tuyên truyền các bậc phụ huynh đưa con đi học đúng giờ đầy đủ để cán bộ y tế học đường thực hiện tốt công tác cân đo cho trẻ.

- Điền đầy đủ thông tin vào sổ theo dõi sự phát triển của trẻ, điền đầy đủ thông tin vào sổ tổng hợp sức khỏe của trẻ và nộp cho BGH nhà trường kịp thời.

- Phối hợp bộ phận bán trú xây dựng thực đơn phù hợp và triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì. Dự kiến thời gian cân đo trẻ thuộc diện suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì vào tuần thứ hai hàng tháng trong năm học.

- Phối hợp với bộ phận nhà bếp đề xuất khẩu phần ăn hợp lý cho trẻ thuộc diện suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Sau khi thực hiện công tác tổ chức cân đo cho trẻ cần xây dựng kế hoạch phục hồi cho trẻ suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì. Đảm bảo tốt cho sức khỏe trẻ trong trường học, thường xuyên quan tâm theo dõi tình trạng sức khỏe trẻ đến kết quả cân đo của trẻ đạt mức yêu cầu.

- Công khai tổng hợp kết quả cân đo tại bảng thông tin.

- Ghi chép, báo cáo trung thực, đầy đủ và kịp thời khi trẻ ốm. Thực hiện đúng quy trình phòng bệnh và xử lý khi có trẻ ốm

2. Đối với cán bộ giáo viên

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để đưa trẻ đến trường đúng thời gian và đầy đủ để 100% trẻ đều được cân đo định kì.

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp và hỗ trợ nhân viên y tế trường học thực hiện tốt công tác cân đo cho trẻ 3 lần/năm học thường xuyên theo dõi những trẻ thuộc diện suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì và xây dựng biện pháp giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng, khống chế tỉ lệ thừa cân béo phì tại lớp học.

- Theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe của từng trẻ hàng ngày. Báo ngay cho y tế khi có trẻ ốm hoặc có dấu hiệu bệnh. Cung cấp đầy đủ thông tin khi trẻ bệnh. Theo dõi trẻ sau khi trở lại lớp sau ốm.

- Công khai kết quả cân đo tại bảng thông tin của lớp. Tuyên truyền với phụ huynh các biện pháp cải thiện tình trạng dinh dưỡng. Phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ.

- Hướng dẫn trẻ rửa tay, vệ sinh cá nhân, ăn uống sạch sẽ. Đảm bảo vệ sinh lớp học, đồ dùng, đồ chơi hằng ngày.

3. Đối với phụ huynh

- Nắm bắt kịp thời thông tin về tình trạng sức khỏe của trẻ.
- Theo dõi chế độ ăn uống, vận động của trẻ tại gia đình. Phối hợp với nhà trường khi cần điều chỉnh.

Trên đây là kế hoạch theo dõi sức khỏe cho trẻ của Trường Mẫu giáo Thuận Thành năm học 2025-2026. Đề nghị CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- HT-PHT trường;
- GV, NV trường;
- Phụ huynh trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hồng Lan

